

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty CP Chứng Khoán Dầu Khí

I. KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2022

1. Kinh tế vĩ mô:

Tình hình kinh tế - chính trị thế giới trong năm 2022 được đánh giá có nhiều yếu tố phức tạp; cạnh tranh chiến lược giữa các nước, đặc biệt là xung đột giữa Nga và Ukraine; lạm phát, lãi suất tăng cao làm ảnh hưởng tiêu cực đến các nền kinh tế trên thế giới.

Kinh tế Việt Nam năm 2022 đã hồi phục mạnh sau khi các quy định giãn cách xã hội được dỡ bỏ và người dân cũng như doanh nghiệp quen thuộc với trạng thái bình thường mới. Tăng trưởng kinh tế năm 2022 đạt 8.02% so với cùng kỳ, là mức tăng cao nhất trong 10 năm qua và lạm phát được kiểm soát tốt, CPI cả năm 2022 chỉ tăng 3.15%, đạt mục tiêu dưới 4% của Quốc hội. Tăng trưởng sản xuất và bán lẻ lần lượt đạt 7.8% và 19.84% phản ánh nhu cầu tiêu dùng nội địa và quốc tế bật tăng trở lại sau dịch. Nền kinh tế nhìn chung được hỗ trợ bởi môi trường lãi suất tương đối thấp duy trì tới khoảng quý 3 và gói hỗ trợ tài khóa hoãn thuế thu nhập doanh nghiệp và giảm thuế GTGT 2% cho hầu hết các mặt hàng đã kích thích chi tiêu cá nhân và hộ gia đình, đồng thời hỗ trợ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp trong bối cảnh lạm phát tăng nhanh hơn những năm trước.

Các chỉ tiêu kinh tế năm 2022

GDP	+8.02%	Tiếp tục tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực, tuy nhiên tốc độ tăng có xu hướng chậm lại theo đà suy yếu của các nền kinh tế lớn.
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	3.15%	Lạm phát được kiểm soát và đạt mục tiêu dưới 4% của Quốc hội sau khoảng thời gian tăng mạnh nửa đầu năm do giá xăng dầu lập đỉnh và gián đoạn chuỗi cung ứng khiến cho giá cả nguyên vật liệu đầu vào sản xuất liên tục duy trì ở mức cao.
Tín dụng Huy động	Tín dụng: 14.5% (ƯT) Huy động: 5.99% (ƯT)	<p>Tăng trưởng tín dụng ước tính đạt 14.5%. Hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN điều chỉnh nhẹ so với mức 14% trước đó do tỷ giá ổn định trở lại và lạm phát trong tầm kiểm soát.</p> <p>Huy động tăng trưởng chậm, chỉ đạt 5.99% YTD nhưng có xu hướng tăng tốc về cuối năm khi mặt bằng lãi suất tăng lên.</p>

Lãi suất tiền gửi	3M: 6.0% 6M: 7.87% 12M: 9.5%	Các NHTM tiếp tục cuộc đua tăng lãi suất huy động. Lãi suất huy động tiếp tục duy trì ở mức cao, tuy nhiên đã được giới hạn ở mức trần 9.5% đối với lãi suất huy động kỳ hạn dài. Thanh khoản hệ thống cải thiện và hạn mức tín dụng thấp cũng làm giảm nhu cầu huy động của các TCTD và làm chậm đà tăng của lãi suất.
FDI	+13.5%	Giải ngân vốn FDI cao nhất 5 năm, đạt 22.4 tỷ USD, tăng 13.5% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, vốn FDI đăng ký mới năm vừa qua lại chỉ đạt 27.7 tỷ USD, tương đương khoảng 89% cùng kỳ.
Xuất khẩu	+10.4%	Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá năm 2022 ước đạt 370.63 tỷ USD, tăng 10.4% so với cùng kỳ nhưng tốc độ tăng chậm dần về cuối năm do số lượng đơn hàng xuất khẩu những tháng cuối năm giảm.
Nhập khẩu	+9.1%	Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hoá năm 2022 ước đạt 360.76 tỷ USD, tăng 9.1% so với cùng kỳ. Thặng dư thương mại năm 2022 ước đạt 9.9 tỷ USD, cao gấp đôi so với năm trước.

2. Thị trường chứng khoán:

Thị trường chứng khoán trong nước đối diện với nhiều diễn biến phức tạp, xuất phát từ nhiều yếu tố cả trong và ngoài nước. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 12/2022, chỉ số VN-Index đạt 1.007,09 điểm, giảm 3,94% so với tháng 11 và giảm 32,78% so với cuối năm 2021.

Mức dư nợ giao dịch ký quỹ toàn thị trường tăng nhanh trong thời gian qua, cùng với việc nhà đầu tư cá nhân tăng tỷ trọng trên thị trường chứng khoán Việt Nam tiềm ẩn rủi ro cho thị trường khi tính ổn định của dòng vốn chưa cao;

Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới liên tục gia tăng trong thời gian qua và hiện mới chiếm khoảng 4,7% dân số cũng cho thấy thị trường chứng khoán Việt Nam còn nhiều tiềm năng thu hút sự tham gia của các nhà đầu tư trong nước.

Một số yếu tố tác động đến Thị trường chứng khoán Việt Nam:

Lãi suất tăng cao:

Trong năm 2022, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã tăng lãi suất điều hành thêm 3,75 điểm % qua 6 lần điều chỉnh. Ngân hàng Trung ương Anh điều chỉnh tăng lãi suất 7 lần liên tiếp kể từ tháng 12/2021, lên mức 2,25%. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) cũng 3 lần điều chỉnh tăng lãi suất trong năm 2022... Động thái thắt chặt chính sách tiền tệ trên thế giới đang làm dấy lên lo ngại về rủi ro “suy thoái – lạm phát” ở một số quốc gia.

Trong nước, dòng tiền trên thị trường chứng khoán đã chịu sự tác động của các thay đổi trong mặt bằng lãi suất. Sau các bước điều chỉnh lãi suất liên tục của FED trong thời gian vừa qua, Ngân hàng Nhà nước cũng đã 2 lần điều chỉnh tăng lãi suất điều hành nhằm ứng phó với lạm phát và giảm tác động từ bên ngoài. Mặt bằng lãi suất tiền gửi tại các ngân hàng thương mại cũng đã gia tăng, thu hút dòng tiền quay trở lại và giảm sự hấp dẫn của kênh đầu tư chứng khoán trong ngắn hạn. Ngoài ra, dòng vốn đầu tư trên thị trường chứng khoán cũng có sự dịch chuyển

trở lại hoạt động sản xuất, kinh doanh khi dịch bệnh được kiểm soát. Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán đã tăng trưởng mạnh trong năm 2021 đến Quý I/2022. Do vậy, khi xuất hiện các yếu tố tác động không thuận, nhà đầu tư sẽ có tâm lý chốt lời nhằm bảo vệ thành quả, tạo nên áp lực bán trên thị trường.

Xung đột địa chính trị thế giới:

Ngoài ra, tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường trong năm 2022. Xung đột Nga – Ukraine, căng thẳng giữa các nước lớn và chiến lược Zero-Covid của Trung Quốc tiếp tục tiếp diễn đã làm trầm trọng tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Giá cả lương thực, năng lượng theo đó tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí của các doanh nghiệp và gia tăng áp lực lạm phát.

Xử lý sai phạm trong lĩnh vực chứng khoán:

Việc điều tra, khởi tố một số doanh nghiệp bất động sản lớn trong thời gian vừa qua liên quan đến các sai phạm trong việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp cũng tác động đến tâm lý chung trên thị trường chứng khoán, tạo tâm lý thận trọng trong đầu tư, tác động đến dòng tiền trên thị trường. Thị trường chứng khoán Việt Nam biến động mạnh trong thời gian qua xuất phát từ tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước những bất ổn và triển vọng kém tích cực về kinh tế - chính trị thế giới và có sự đồng pha với diễn biến trên thị trường chứng khoán thế giới.

Văn bản pháp luật mới ban hành:

Nghị định 65/2022/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 153 về chào bán trái phiếu riêng lẻ siết chặt điều kiện về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và điều kiện công nhận nhà đầu tư chuyên nghiệp. Giá trị phát hành trái phiếu ra công chúng giảm 60% so với cùng kỳ năm trước và giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ giảm 56%. Trong năm 2022, các doanh nghiệp đã thực hiện mua lại 163.974 tỷ đồng trái phiếu, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2021. Trong khi đó, trong năm 2023, sẽ có khoảng 308.622 tỷ đồng trái phiếu đáo hạn. Các điều kiện phát hành siết chặt cùng tâm lý nhà đầu tư e ngại với trái phiếu sẽ tạo ra nhiều khó khăn cho thị trường này trong năm 2023.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ/KẾ HOẠCH
I	Tổng doanh thu	380.00	483.87	127%
1	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	230.00	236.00	103%
1.1	Môi giới chứng khoán	75.00	69.31	92%
1.2	Lưu ký chứng khoán	8.00	7.55	94%
1.3	Dịch vụ tài chính	140.00	147.27	105%
1.4	Doanh thu khác	7.00	11.87	170%

2	Hoạt động đầu tư, góp vốn	100.00	180.15	180%
3	Hoạt động tư vấn	30.00	33.98	113%
4	Hoạt động phân tích, chỉ số	4.00	4.00	100%
5	Doanh thu khác	16.00	29.74	186%
II	Tổng chi phí	357.50	457.53	128%
III	Lợi nhuận khác	-	0.24	0%
IV	Lợi nhuận sau thuế	22.50	26.58	118%

Tổng Doanh thu năm 2022 đạt 483.87 tỷ đồng hoàn thành 127% kế hoạch 2022.

Doanh thu các hoạt động chính năm 2022:

- Doanh thu Dịch vụ Chứng khoán đạt 236 tỷ đồng hoàn thành 103% kế hoạch năm 2022. Doanh thu phí môi giới đạt 69.31 tỷ đồng, hoàn thành 92% kế hoạch năm 2022. Doanh thu dịch vụ tài chính đạt 147.27 tỷ đồng hoàn thành 105% kế hoạch 2022. Doanh thu khác đạt 11.87 tỷ đồng hoàn thành 170% kế hoạch 2022.
- Doanh thu từ hoạt động tư vấn đạt 33.98 tỷ đồng đạt 113% kế hoạch năm 2022. Hoạt động tư vấn tiếp tục bám sát và khai thác các dịch vụ truyền thống từ các doanh nghiệp trong ngành (PVN). Phát triển các khách hàng mới với dịch vụ gia tăng: phát hành tư vấn phân phối, tư vấn đại chúng, tư vấn tăng vốn với các khách hàng là Novaland, Sông Đà, ASG, Fecon. Ngoài ra Khối Tư vấn phối hợp bán chéo sản phẩm dịch vụ với Khối dịch vụ chứng khoán theo các hợp đồng lưu ký và chuyển nhượng, quản lý tài sản đảm bảo cho các trái phiếu: Đại Hùng, Tech Dragon, Nova Hospitality, Goca, dịch vụ đăng ký chào mua công khai với ASG.
- Doanh thu từ hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn đạt 180.15 tỷ đồng tương đương 180% kế hoạch năm 2022.
- Doanh thu khác năm 2022 đạt 29.74 tỷ đồng, hoàn thành 186% Kế hoạch năm 2022.

Chi phí năm 2022: Tổng chi phí là 457.53 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch năm 2022. Chi phí tăng chủ yếu đến từ chi phí môi giới và chi phí lãi vay.

Lợi nhuận năm 2022: Lợi nhuận sau thuế, sau trích lập của công ty đạt **26.58** tỷ đồng hoàn thành 118% kế hoạch năm 2022.

2. Một số chỉ tiêu tài chính

- Quy mô tổng tài sản năm 2022 đạt 2.015 tỷ đồng
- Huy động bình quân năm 2022 đạt 996.7 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch năm 2022. Kết quả này góp phần tăng quy mô vốn hoạt động, mở rộng và phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính.
- Tỷ lệ an toàn tài chính đảm bảo tối thiểu 200% (cao hơn tỷ lệ quy định tối thiểu 180% của UBCKNN).

3. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

Thị phần giao dịch và hoạt động dịch vụ:

- Thị phần giao dịch đạt 0.5%
- Tỷ lệ tài khoản active 12%
- Tỷ lệ phát triển khách hàng mới đạt 12%

Mạng lưới:

- Hoàn thiện mở rộng văn phòng tầng 7 cho Văn phòng Hội Sở.

Công nghệ, sản phẩm dịch vụ:

- Hoàn thành mở tài khoản eKYC.
- Hoàn thành nâng cấp phần mềm kế toán Bravo & triển khai kết nối chuyển đổi hóa đơn điện tử với cổng điện tử Thuế theo thông tư 78.
- Hoàn thành việc triển khai dịch vụ thu phí SMS.
- Hoàn thành triển khai Pmoney tự động (qua đêm).
- Triển khai thu chi hộ online với Ngân hàng PvcomBank.

Xử lý danh mục đầu tư và nợ tồn đọng:

- Tổng Công nợ thu hồi trong năm là: 10.3 tỷ đồng, trong đó, thu hồi 100% công nợ khó đòi từ nhóm Khách hàng Lê Phong Hiếu (Chi nhánh Hồ Chí Minh).

Xử lý danh mục đầu tư tồn đọng:

- Hoàn thành thoái vốn 100% cổ phần tại 5 doanh nghiệp trong danh mục đầu tư chứng khoán chưa niêm yết (danh mục OTC): CTCP Điều Phú Yên, CTCP Khoáng Sản Mai Linh; CTCP Tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí; CTCP Thi công cơ giới và lắp máy Dầu Khí; CTCP Khí công nghiệp Việt Nam (Thanhgas).

Chính sách nhân sự:

- Hoàn thiện và bổ sung nhân sự các cấp, đặc biệt nhân sự cấp quản lý.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo cho cán bộ nhân viên theo chỉ tiêu 16 giờ/năm.
- Hợp tác với các Trường Đại Học để tuyển dụng sinh viên ưu tú, thực tập sinh.

4. Khó khăn, hạn chế

- Công ty vẫn tiếp tục bám sát và xử lý các tồn đọng còn lại các khoản đầu tư trong danh mục OTC và nợ khó thu hồi phát sinh trước năm 2016.
- Mức độ cạnh tranh các Công ty chứng khoán có vốn nước ngoài và các công ty chứng khoán hàng đầu thị trường nội địa vẫn ngày một gắt gao hơn.
- Chính sách thu nhập chưa thực sự cạnh tranh do đó chưa thu hút được nhân sự có chất lượng. Nhân sự hiện tại vẫn còn thiếu và yếu, đặc biệt tại các mảng hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ.

- Tinh thần chủ động, dám nghĩ – dám làm chưa cao, một số bộ phận cán bộ còn bị động trong thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao.
- Hoạt động lõi của PSI hiện tại là dịch vụ chứng khoán với nguồn thu chủ yếu từ phí giao dịch và lãi vay. Tuy nhiên đây lại là nguồn thu biến động phụ thuộc vào thị trường nên khó kiểm soát hiệu quả nếu thị trường có xu hướng biến động không thuận lợi.
- Vốn điều lệ của PSI là 598 tỷ đồng xếp thứ 35 trong tổng số 89 các công ty chứng khoán đang hoạt động tại Việt Nam. Chính vì thế chưa đủ số vốn pháp định để kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ đang thu hút nhà đầu tư như phái sinh, chứng quyền, sản phẩm ETF; khó khăn về các hạn mức hoạt động.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí. Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. BAN GIÁM ĐỐC✓
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Phan Quỳnh Nga

